

Bản án số: 63/2021/HS-ST
Ngày: 22-10-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VŨNG LIÊM, TỈNH VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Huỳnh Văn Vui**

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông **Huỳnh Văn Hồng**

Ông **Nguyễn Trung Du**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Ngọc Linh** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vũng Liêm tỉnh Vĩnh Long

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũng Liêm tỉnh Vĩnh Long tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Ngọc Lương** – Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 10 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vũng Liêm xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 38/2021/TLST-HS ngày 17 tháng 6 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 80/2021/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 10 năm 2021 đối với bị cáo:

Từ Minh Đ, sinh ngày 25/4/2000 tại trạm y tế xã L, huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long. Nơi cư trú: ấp 5, xã L, huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Từ Văn H và bà Nguyễn Thị Hồng D; tiền án: không; tiền sự: không; bị cáo tại ngoại đến nay có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: **Nguyễn Văn N**, sinh năm 1951 (chết)

Trú tại: ấp N, xã P, huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long.

Người đại diện hợp pháp cho Nguyễn Văn N là:

1. **Nguyễn Văn M**, sinh năm 1984

Trú tại: ấp A, xã T, huyện Lập Vò, tỉnh Đồng Tháp.

2. **Nguyễn Văn Muội E**, sinh năm 1988

Trú tại: ấp N, xã P, huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long.

Người đại diện theo ủy quyền của anh Nguyễn Văn M, anh Nguyễn Văn Muội E là chị **Nguyễn Thị M**, sinh năm 1989 (vắng mặt có đơn xin vắng mặt).

Trú tại: ấp N, xã P, huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long.

3. **Nguyễn Thị M**, sinh năm 1989 (vắng mặt có đơn xin vắng mặt)

Trú tại: ấp N, xã P, huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. **Từ Văn H**, sinh năm 1977 (có mặt)

Trú tại: ấp 5, xã L, huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long.

2. **Nguyễn Thị Hồng D**, sinh năm 1977 (có mặt)

Trú tại: ấp 5, xã L, huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 17 giờ ngày 21/3/2021 Từ Minh Đ, sinh năm 2000, ngụ ấp 5, xã L, huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long, điều khiển xe mô tô biển số 64 D1-463.27 chở bạn tên Nguyễn Ngọc Anh Th, sinh năm 2000, ngụ ấp C, xã T, huyện Vũng Liêm, đi đám cưới của bạn tên Nguyễn Ngọc Minh Th, sinh năm 2000, ngụ ấp M, xã T, huyện Vũng Liêm. Tại đây Đ có uống rượu cùng với bạn. Khoảng gần 20 giờ cùng ngày, sau khi dự tiệc xong Đ điều khiển xe chở Th về nhà. Sau đó Đ tiếp tục điều khiển xe mô tô biển số 64 D1-463.27 lưu thông trên tỉnh lộ 906 hướng ra Quốc lộ 53 để về nhà. Đến khoảng 20 giờ 20 phút, Đ điều khiển xe ra đến Quốc lộ 53, quẹo trái theo hướng Trà Vinh đến Vĩnh Long, với vận tốc khoảng 70 km/giờ. Khi còn cách cầu Bung Trường thuộc ấp N, xã P, huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long khoảng 60m, Đ phát hiện có xe lưu thông ngược chiều đang chạy xuống dốc cầu pha đèn chiếu sáng vào mắt, làm cho Đ không còn nhìn thấy người và phương tiện đang lưu thông phía trước. Lúc này Đ vẫn giữ nguyên tốc độ, khi xe ngược chiều lưu thông đến gần xe của Đ, Đ điều khiển xe mô tô tránh vào lề phải hướng đi thì va chạm vào người ông Nguyễn Văn N, sinh năm 1951, ngụ ấp N, xã P, huyện Vũng Liêm đang đi bộ cùng chiều cặp lề phía trước. Tai nạn xảy ra làm Đ bị té ngã văng ra khỏi thân xe mô tô và nằm bất tỉnh trên đường, được người dân đưa vào Trạm y tế xã P sơ cứu. Ông N té ngã xuống đường bị thương tích nặng được đưa đến cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa Vĩnh Long. Đến ngày 24/3/2021 ông N được chuyển đến điều trị tại Bệnh viện đa khoa Trung ương Cần Thơ. Do ông N bị thương tích rất nặng không qua khỏi nên ngày 25/3/2021 gia đình xin đưa ông N về nhà và tử vong sau đó.

Tại bản kết luận giám định pháp y tử thi số 15/2021/TTh ngày 31/3/2021 của Trung tâm Pháy y tỉnh Vĩnh Long kết luận:

1. Các dấu hiệu chính qua giám định: Vết rách da 1/3 giữa cẳng tay trái kích thước 1x0,2cm; ba vết khâu da mặt sau 1/3 giữa cẳng chân trái dài 9cm, 11cm và 3cm; bầm tụ máu cơ vùng ngực trái kích thước 7x5cm; bầm tụ máu mặt dưới xương ức kích thước 6x3cm; gãy kín xương sườn 3,4,5,7 cung trước trái; ứ máu khoang ngực phải khoảng 200ml, ngực trái khoảng 500ml; dập thùy trên phổi phải kích thước 2x1cm; dập thùy trên phổi trái kích thước 7x3cm; gãy hở 1/3 giữa xương trụ cẳng tay trái; gãy hở 1/3 giữa xương mác cẳng chân trái.

2. Nguyên nhân chết của tử thi Nguyễn Văn N: Đa chấn thương dập phổi, gãy xương sườn, gãy chi trên, gãy chi dưới.

Tại biên bản kiểm tra nồng độ cồn trong hơi thở của Từ Minh Đ vào lúc 22 giờ 03 phút ngày 21/3/2021 của Phòng cảnh sát thông đường bộ Công an tỉnh Vĩnh Long xác định: 0.469mg/l khí thở.

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn giao thông đường bộ hồi 08 giờ 20 phút ngày 16/4/2021 ghi nhận: đoạn đường xảy ra tai nạn giao thông đường bộ là tại dốc cầu Bung Trường, đường hai chiều có vạch kẻ đường liền ở giữa phân biệt hai chiều xe chạy riêng biệt, mặt đường trải nhựa bằng phẳng, mặt đường tại nơi xảy ra tai nạn rộng 7m.

Hiện trường được đo vào lề chuẩn bên phải theo hướng Trà Vinh đến Vĩnh Long. Điểm dừng vào lề 0m60.

Tại biên bản nhận xét lỗi vụ tai nạn giao thông đường bộ ngày 21/3/2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Vũng Liêm; Phòng cảnh sát giao thông đường bộ Công an tỉnh Vĩnh Long; Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũng Liêm xác định lỗi như sau:

+ Đối với Từ Minh Đ, sinh năm 2000, ngụ tại ấp 5, xã L, huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long điều khiển xe mô tô 64D1-463.27 tham gia giao thông trên đường thiếu chú ý quan sát dẫn đến gây tai nạn giao thông đường bộ vi phạm vào khoản 23 Điều 8 Luật giao thông đường bộ. Ngoài ra tại thời điểm gây tai nạn trong hơi thở của Đ có nồng độ cồn là 0.469mg/l, đã vi phạm vào khoản 8 Điều 8 Luật giao thông đường bộ được sửa đổi bổ sung tại khoản 1 Điều 35 Luật phòng chống tác hại rượu bia;

+ Đối với ông Nguyễn Văn N đi bộ trên đường không có lỗi.

Về trách nhiệm dân sự:

Ngày 08/4/2021 Từ Minh Đ đã bồi thường cho chị Nguyễn Thị M, sinh năm 1989, ngụ ấp N, xã P, huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long (đại diện gia đình nạn nhân Nguyễn Văn N) nhận số tiền 119.000.000đ gồm các khoản chi phí điều trị, mai táng phí và tổn thất tinh thần. Sau khi nhận tiền xong chị M không có yêu cầu gì khác và có đơn xin cho Từ Minh Đ được hưởng án treo.

Đối với xe mô tô 64D1-463.27 là của Từ Minh Đ có mua bảo hiểm của Công ty bảo hiểm Bảo Việt Vĩnh Long. Quá trình giải quyết Đ không yêu cầu Cơ

quan tiến hành tổ tụng giải quyết, Đ sẽ tự liên hệ Công ty bảo hiểm để giải quyết trách nhiệm dân sự có liên quan.

Đối với số tiền 119.000.000đ của anh Từ Văn H và chị Nguyễn Thị Hồng D là cha mẹ của Đ. Anh H và Chị D cho Đ số tiền 119.000.000đ để khắc phục hậu quả cho gia đình nạn nhân Nguyễn Văn N, không yêu cầu Đ trả lại.

Về vật chứng vụ án:

Ngày 27/5/2021 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Vũng Liêm đã trả lại 01 xe mô tô biển số 64 D1-463.27 và giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô cho Từ Minh Đ nhận lại xong.

Hiện còn đang tạm giữ 01 giấy phép lái xe hạng A1 của Từ Minh Đ.

Bản cáo trạng số: 43/CT-VKSHVL ngày 16 tháng 6 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũng Liêm tỉnh Vĩnh Long truy tố bị cáo Từ Minh Đ về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi năm 2017.

** Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũng Liêm đề nghị:*

- Về trách nhiệm hình sự tuyên bố: Bị cáo Từ Minh Đ phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng: điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54, Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Từ Minh Đ có mức án từ 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng đến 02 (Hai) năm tù.

Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường xong. Đại diện gia đình bị hại không yêu cầu. Miễn xét.

- Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi năm 2017, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Trả cho bị cáo Từ Minh Đ: 01 giấy phép lái xe hạng A1 tên Từ Minh Đ.

- Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Từ Minh Đ phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Lời nói sau cùng của bị cáo: Xin hội đồng xét xử xem xét mức độ phạm tội của bị cáo giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Từ Minh Đ đã thừa nhận hành vi phạm tội của bị cáo đúng như cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng

cứ khác có trong hồ sơ vụ án; bị cáo xác định không khiếu nại đối với quá trình tiến hành tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, của điều tra viên, kiểm sát viên và lời khai của bị cáo là hoàn toàn tự nguyện, không bị ép cung hay dùng nhục hình. Do đó, hành vi và các chứng cứ, tài liệu của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Qua lời khai của bị cáo đã thể hiện: Vào khoảng 20 giờ 20 phút ngày 21/3/2021, Từ Minh Đ đã có uống rượu (nồng độ cồn là 0.469mg/l), điều khiển xe mô tô biển số 64 D1- 463.27 lưu thông trên đường Quốc lộ 53 đoạn thuộc khu vực ấp N, xã P, huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long theo hướng Trà Vinh đến Vĩnh Long. Do thiếu chú ý quan sát, nên đã va chạm vào người ông Nguyễn Văn N đi bộ cùng chiều cặp lề phía trước. Tai nạn xảy ra làm ông Nguyễn Văn N bị thương nặng được đưa đi cấp cứu, sau đó tử vong.

Kết quả khám nghiệm hiện trường, kết quả điều tra đã đủ cơ sở xác định hành vi điều khiển xe mô tô 64 D1- 463.27 của bị cáo Từ Minh Đ thiếu chú ý quan sát dẫn đến tai nạn vi phạm khoản 23 Điều 8 Luật giao thông đường bộ. Ngoài ra tại thời điểm xảy ra tai nạn, bị cáo Đ có nồng độ cồn trong hơi thở là 0.469mg/l đã vi phạm vào khoản 8 Điều 8 Luật giao thông đường bộ được sửa đổi bổ sung tại khoản 1 Điều 35 Luật phòng chống tác hại rượu bia. Lỗi trong vụ tai nạn này là do bị cáo.

[3] Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người đại diện hợp pháp của bị hại, biên bản hiện trường và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Hành vi của bị cáo trực tiếp điều khiển xe mô tô biển số kiểm soát 64 D1- 463.27 trong tình trạng hơi thở có nồng độ cồn vượt quá mức quy định, do thiếu chú ý quan sát, nên đã va chạm vào người ông Nguyễn Văn N đi bộ cùng chiều cặp lề phía trước gây ra tai nạn giao thông, hậu quả làm cho Nguyễn Văn N tử vong.

Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” như cáo trạng số 43/CT.VKS ngày 16 tháng 6 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũng Liêm là đúng người đúng tội đúng pháp luật. Tội danh và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi năm 2017.

Điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi năm 2017 quy định:

“2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì phạt tù từ ba năm đến mười năm:

b) Trong tình trạng có sử dụng rượu, bia mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn vượt quá mức quy định, có sử dụng chất ma túy hoặc chất kích thích mạnh khác;”

Hành vi của bị cáo Từ Minh Đ là nguy hiểm cho xã hội đã trực tiếp xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của người khác được luật hình sự bảo vệ. Mặc dù hành vi với lỗi vô ý nhưng gây ra hậu quả nghiêm trọng làm thiệt hại đến tính

mạng của ông Nguyễn Văn N. Hiện nay tai nạn giao thông được Đảng và Nhà nước rất quan tâm, hành vi của bị cáo gây tổn thất cho gia đình nạn nhân, cho xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an ở địa phương. Bị cáo không chỉ vi phạm pháp luật hình sự mà còn vi phạm vào khoản 23 Điều 8 Luật giao thông đường bộ là lỗi gây ra vụ tai nạn. Ngoài ra bị cáo điều khiển xe mô tô gây tai nạn trong hơi thở có nồng độ cồn (0.469mg/l) vi phạm vào khoản 8 Điều 8 Luật giao thông đường bộ được sửa đổi bổ sung tại khoản 1 Điều 35 Luật phòng chống tác hại rượu bia.

[4] Hội đồng xét xử xét thấy đề nghị của Viện kiểm sát là có căn cứ xử dưới mức thấp nhất của khung hình phạt.

Mặc dù lỗi của bị cáo là lỗi vô ý, không chấp hành luật giao thông xâm phạm trực tiếp đến tính mạng, sức khỏe, tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ nhưng bị cáo có tình tiết giảm nhẹ theo điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi năm 2017 là người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự nguyện khắc phục hậu quả, nhân thân tốt, gia đình bị hại có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Nên Hội đồng xét xử quyết định mức hình phạt dưới khung đề nghị của Viện kiểm sát thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật. Với mức án trên cũng đủ để răn đe giáo dục bị cáo trở thành một công dân tốt và phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường xong. Đại diện gia đình bị hại không yêu cầu. Miễn xét.

[6] Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi năm 2017, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Trả cho bị cáo Từ Minh Đ: 01 giấy phép lái xe hạng A1 tên Từ Minh Đ.

[7] Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Từ Minh Đ phải chịu án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Từ Minh Đ phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

- Căn cứ vào: điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi năm 2017; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 3, Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30 tháng 12 năm 2016.

Xử phạt bị cáo Từ Minh Đ 01 (Một) năm tù. Thời hạn tù được tính kể từ ngày bắt bị cáo chấp hành hình phạt.

Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo Từ Minh Đ.

- *Trách nhiệm dân sự*: Bị cáo đã bồi thường xong. Đại diện gia đình bị hại không yêu cầu. Miễn xét.

- *Về vật chứng*: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi năm 2017, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Trả cho bị cáo Từ Minh Đ: 01 giấy phép lái xe hạng A1 tên Từ Minh Đ.

Hiện vật chứng được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vũng Liêm theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 16 tháng 6 năm 2021.

- *Án phí hình sự sơ thẩm*: Bị cáo Từ Minh Đ phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ sau ngày tuyên án. Riêng người đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai tại địa phương để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long xét xử lại phúc thẩm.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

***Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND tỉnh Vĩnh Long;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND huyện Vũng Liêm;
- Công an huyện Vũng Liêm;
- Chi cục THADS huyện Vũng Liêm;
- UBND xã L;
- Bị cáo;
- Các đương sự;
- Lưu.

Huỳnh Văn Vui